

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 – 2021, dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần: Khôi phục, cải tạo đường địa phương của Ngân hàng thế giới (WB).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP);

Theo Công thư ngày 05/12/2019 của Ngân hàng thế giới (WB) về việc không phản đối Kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) giai đoạn 2019 - 2021 tỉnh Bình Định,

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 50/TTr-SGTVT ngày 27/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2021, Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) - Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương của Ngân hàng Thế giới (WB), với các nội dung chính như sau:

1. Tên chương trình: Kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2021 – Dự án LRAMP tỉnh Bình Định – Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương.

2. Khối lượng: Thực hiện công tác khôi phục, cải tạo và bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường giao thông địa phương tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2021, cụ thể:

a. Công tác khôi phục, cải tạo:

- Tổng kinh phí: 79,99 tỷ đồng
- Số tuyến: 05 tuyến (Đường tỉnh)
- Tổng chiều dài: 26,87Km

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

b. Công tác bảo dưỡng thường xuyên (BDTX): Trên cơ sở kết quả vận hành và thực tế, nhu cầu về công tác BDTX hệ thống đường của tỉnh khá lớn,

trong điều kiện tỉnh còn khó khăn về nguồn vốn đầu tư cho giao thông, đặc biệt là công tác BDTX nên sau khi xem xét, rà soát lại điều kiện và nhu cầu thực tế của từng địa phương, giai đoạn 2019-2021, đề xuất thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên theo nội dung của Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016, Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải, cụ thể như sau:

- Số Km đường được BDTX theo các năm

Năm	2019	2020	2021
Số Km	1795	2141	2440

- Phân theo năm và cấp quản lý

Năm	2019		2020		2021	
Cấp quản lý	ĐT, DH	ĐX	ĐT, DH	ĐX	ĐT, DH	ĐX
Số Km	898	897	945	1196	945	1495

Ghi chú: ĐT: Đường tỉnh

DH: Đường huyện

ĐX: Đường xã

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật

- Đối với công tác khôi phục: Áp dụng theo tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 và tiêu chuẩn TCVN 10380:2014 ứng với từng cấp đường, loại đường; Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật của dự án cho hợp phần xây lắp và nội dung Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 và Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ GTVT về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016.

- Đối với công tác bảo trì thường xuyên: Áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật bảo trì thường xuyên TCCS 07/10/2013; Định mức công tác bảo trì thường xuyên đường bộ ban hành kèm theo Quyết định số 3409/QĐ-BGTVT ngày 08/9/2014 của Bộ GTVT.

4. Thời gian thực hiện: trong giai đoạn 2019 – 2021, theo tiến độ chung của dự án.

5. Kinh phí thực hiện

a. Công tác khôi phục, cải tạo: Tổng chi phí cho công tác khôi phục cải tạo theo kế hoạch chi tiêu trung hạn MTEP giai đoạn 2019 - 2021 là 79,99 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn dự của dự án LRAMP (nếu có) và nguồn vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

b. Công tác bảo dưỡng thường xuyên (BDTX): Tổng chi phí và gia tăng số tiền phân bổ ngân sách cho BDTX:

Năm	2019	2020	2021	Cộng
Chi phí (tỷ đồng)	22	25	26	73

Phân vốn để thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên giai đoạn 2019-2021 là 73,0 tỷ đồng. Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và

một phần vốn các huyện để thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên mạng đường tỉnh, huyện và xã theo phân cấp.

6. Cơ chế thực hiện: Thực hiện theo quy định của Ngân hàng Thế giới (WB) và Chính phủ Việt Nam.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP VX;
- Lưu VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐẦU TƯ THEO KẾ HOẠCH CHI TIÊU TRUNG HẠN (MTEP)
TỈNH BÌNH ĐỊNH 2019 – 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên đường	Tên điểm đầu	Tên điểm cuối	Địa điểm	Loại đường	Điểm đầu đoạn tuyến	Điểm cuối đoạn tuyến	Chiều dài (Km)	Cấp đường	Kết cấu mặt đường	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
Công tác khôi phục, cải tạo											
1	ĐT.632	Phù Mỹ	Bình Dương	Phù Mỹ	ĐT	Km0+000	Km7+050	7,05	6	BTXM	22,56
2	ĐT.632	Phù Mỹ	Bình Dương	Phù Mỹ	ĐT	Km29+081	Km32+030	2,95	6	BTXM	9,44
3	ĐT.632	Phù Mỹ	Bình Dương	Phù Mỹ	ĐT	Km32+900	Km33+450	0,55	6	BTXM	1,76
4	ĐT.636	Gò Bồi	Bình Nghi	An Nhơn	ĐT	Km13+00	Km22+100	9,62	6	BTXM	30,78
5	ĐT.638	Chương Hòa	Long Vân	An Nhơn	ĐT	Km70+300	Km77+000	6,70	6	BTN+BTXM	15,45
Tổng cộng								26,87			79,99